

Đà Nẵng, ngày 03 tháng 9 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 31/2025/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Dương Thị T, sinh năm 1999.

Địa chỉ: khối phố T, phường Đ, thành phố Đà Nẵng.

Căn cước công dân số 049199003732 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 02/10/2021.

- *Bị đơn*: Ông Đặng Huỳnh Tấn P, sinh năm 1997.

Địa chỉ: tổ B, khối phố P, phường H, thành phố Đà Nẵng.

Căn cước công dân số 049097000785 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 24/8/2023.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81 và Điều 82 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn, bà Dương Thị T và bị đơn, ông Đặng Huỳnh Tấn P.

II. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1) Về hôn nhân: Bà Dương Thị T và ông Đặng Huỳnh Tấn P thống nhất thuận tình ly hôn vì mâu thuẫn vợ chồng đã quá trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được.

2) Về con chung: các đương sự có 01 con chung tên là Đặng Dương Trung Q,

sinh ngày 29/7/2022.

Bà Dương Thị T trực tiếp nuôi dưỡng con chung sau khi ly hôn.

Ông Đặng Huỳnh Tấn P không cấp dưỡng nuôi con.

Ông P có quyền và nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở.

3) Về tài sản chung: không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

4) Án phí HNGĐ-ST: Bà Dương Thị T tự nguyện nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0019383 ngày 20 tháng 3 năm 2025 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam (cũ) (*nay là Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng*).

H lại cho bà Dương Thị T 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND khu vực 10 - Đà Nẵng;
- THADS thành phố Đà Nẵng;
- UBND phường Hội An Đông;
- (Số: 20/2022)
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ + án văn.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Bích H1